

**BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG
GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP Ở CẤP
TRUNG ƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2011

Số: 14/QĐ-BCĐGDTP

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của
Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả
hoạt động giám định tư pháp” ở cấp Trung ương**

**TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG
GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP Ở CẤP TRUNG ƯƠNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-TTg ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp”;

Căn cứ Quyết định số 1359/QĐ-TTg ngày 03 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” ở cấp Trung ương;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Thủ trưởng Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” ở cấp Trung ương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” ở cấp Trung ương kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổ Thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: TH, TKBT, TCCV, PL, NC;
- Lưu: Văn thư, BCĐGDTP (3b).XH 155



PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Trương Vĩnh Trọng

www.LuatVietnam.vn

**BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG
GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP Ở CẤP
TRUNG ƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” ở cấp Trung ương
(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/QĐ-BCĐGDTP ngày 16 tháng 3 năm 2011 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp ở cấp Trung ương)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Điều 1. Vị trí, chức năng của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” ở cấp Trung ương (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) là tổ chức phối hợp liên ngành giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo và điều phối hoạt động giữa các Bộ, ngành và địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” (sau đây gọi tắt là Đề án).

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo thảo luận tập thể các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

2. Ban Chỉ đạo hoạt động theo kế hoạch hàng năm và các hoạt động đột xuất khác theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc đề nghị của các thành viên khác của Ban Chỉ đạo mà được Trưởng Ban Chỉ đạo chấp nhận. Kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo được thông qua tại phiên họp Ban Chỉ đạo cuối năm trước của năm công tác. Kế hoạch hoạt động hàng năm và báo cáo năm được gửi đến Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, các thành viên Ban Chỉ đạo và Chính phủ, các cơ quan có liên quan.

Chương II

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 3. Hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Hoạt động của Ban Chỉ đạo được thể hiện qua phiên họp toàn thể, qua các hoạt động của Trưởng ban, Phó Trưởng Ban, các thành viên và Tổ Thư ký giúp việc cho Ban Chỉ đạo theo chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm và từng thời kỳ.

2. Ban Chi đạo họp thường kỳ một năm hai lần vào tháng 6, tháng 12 của năm và họp đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban Chi đạo.

3. Thành viên Ban Chi đạo phải tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chi đạo và có trách nhiệm chuẩn bị các nội dung về lĩnh vực được phân công. Trường hợp không thể dự họp được, thành viên Ban Chi đạo phải báo cáo Trưởng Ban Chi đạo và có thể ủy quyền cho người có thẩm quyền khác tham dự nhưng phải chịu trách nhiệm về ý kiến tham gia của người được ủy quyền.

4. Trưởng Ban Chi đạo chủ trì phiên họp toàn thể Ban Chi đạo. Trong trường hợp Trưởng Ban Chi đạo vắng mặt thì ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chi đạo chủ trì phiên họp.

Điều 4. Các công việc được giải quyết tại phiên họp toàn thể Ban Chi đạo

1. Thông qua kế hoạch hoạt động hàng năm và dài hạn hoặc chương trình hoạt động theo từng giai đoạn của Ban Chi đạo.

2. Thảo luận, giải quyết các vướng mắc, bất cập phát sinh do các thành viên Ban Chi đạo, Ban Chi đạo ở cấp tỉnh hoặc các cơ quan, tổ chức có liên quan yêu cầu; các biện pháp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án của các Bộ, ngành và địa phương.

3. Thông qua các báo cáo sơ kết, tổng kết về tình hình phối hợp triển khai thực hiện Đề án; việc phân công thành viên Ban Chi đạo chủ trì hoạt động của Ban Chi đạo; Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Đề án; thống nhất nội dung kiến nghị Thủ tướng Chính phủ hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các biện pháp giải quyết những vướng mắc, bất cập nảy sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án; đề ra phương hướng, nhiệm vụ tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp.

4. Quyết định những vấn đề khác theo đề nghị của Trưởng hoặc Phó Trưởng Ban Chi đạo hoặc các thành viên khác của Ban Chi đạo.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chi đạo

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Chi đạo:

a) Chỉ đạo hoạt động chung của Ban Chi đạo và các thành viên Ban Chi đạo. Trong trường hợp cần thiết, chỉ đạo các Bộ, ngành và địa phương, Cơ quan thường trực của Ban Chi đạo trong việc tổ chức thực hiện Đề án;

b) Phân công nhiệm vụ và địa bàn phụ trách cho từng thành viên Ban Chi đạo và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;

c) Ký ban hành các văn bản của Ban Chi đạo, chương trình, kế hoạch công tác, các báo cáo, kết luận các phiên họp của Ban Chi đạo hoặc của Ban Chi đạo với các Bộ, ngành, cơ quan là thành viên Ban Chi đạo, Ban Chi đạo cải cách tư pháp Trung ương, Ban Chi đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng và các cơ quan có liên quan;

d) Phê duyệt kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo;

đ) Xử lý các đề xuất, kiến nghị của các thành viên Ban Chỉ đạo, giải quyết các công việc khác thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo; cho ý kiến, kết luận cuối cùng về những vấn đề còn có ý kiến khác nhau giữa các thành viên Ban Chỉ đạo;

e) Thực hiện việc khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án.

2. Phó Trưởng Ban giúp Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại khoản 1 Điều này sau đây:

a) Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo trong công tác xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo, cơ chế, giải pháp trong việc tổ chức thực hiện Đề án;

b) Điều hành và thay đổi thành viên Tổ Thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo trên cơ sở đề nghị của các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo;

c) Chủ trì cuộc họp Ban Chỉ đạo khi được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền;

d) Thực hiện các công việc khác do Trưởng Ban Chỉ đạo uỷ quyền hoặc phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo

1. Xây dựng các kế hoạch để thực hiện nhiệm vụ của Bộ, ngành mình liên quan đến quá trình triển khai thực hiện Đề án; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án tại Bộ, ngành mình và các địa bàn được giao phụ trách (Bảng phân công nhiệm vụ và địa bàn phụ trách của các thành viên Ban Chỉ đạo ban hành kèm theo Quy chế này) và tổng hợp kết quả báo cáo với Ban Chỉ đạo.

2. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những việc được phân công, về chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án tại Bộ, ngành mình và địa bàn được phân công phụ trách; tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Ban Chỉ đạo.

3. Thường xuyên nắm bắt tình hình thực hiện Đề án tại Bộ, ngành mình và các địa bàn được giao phụ trách, phát hiện những vướng mắc, bất cập nảy sinh từ thực tiễn để đề ra các giải pháp khắc phục, báo cáo Trưởng, Phó Ban Chỉ đạo.

4. Chỉ đạo thành viên Tổ Thư ký giúp việc cho Ban Chỉ đạo thuộc Bộ, ngành mình chuẩn bị nội dung các phiên họp của Ban Chỉ đạo.

5. Phát biểu ý kiến về những vấn đề đưa ra thảo luận trong các phiên họp Ban Chỉ đạo; đề xuất với Ban Chỉ đạo về các biện pháp giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án và tổ chức thực hiện các biện pháp đó; giải quyết những vướng mắc phát sinh liên quan đến thẩm quyền của Bộ, ngành mình và địa bàn được giao phụ trách, thông báo cho Ban Chỉ đạo về kết quả giải quyết các vấn đề này.

6. Thực hiện các nhiệm vụ, chủ trì các hoạt động chung theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo; thường xuyên thông tin bằng văn bản cho Cơ quan thường trực về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và kết quả công tác phối hợp của Bộ, ngành mình.

7. Được cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến công tác giám định tư pháp và quan hệ phối hợp trong tổ chức, hoạt động và quản lý giám định tư pháp trên phạm vi toàn quốc.

8. Tham gia hoặc làm Trưởng đoàn công tác liên ngành kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án tại Bộ, ngành và địa phương khi được phân công. Thực hiện một số hoạt động khác phù hợp với phạm vi, lĩnh vực quản lý theo chức năng và phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

9. Sử dụng phương tiện của cơ quan chủ quản để thực hiện nhiệm vụ được phân công. Thủ trưởng cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi, thời gian, phương tiện để thành viên Ban Chỉ đạo thuộc cơ quan mình thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

10. Khi có sự thay đổi về nhân sự, các Bộ, ngành có đại diện là thành viên Ban Chỉ đạo phải cử người khác thay thế. Người được cử sẽ đảm nhiệm tư cách thành viên và tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của thành viên trước đó.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

Bộ Tư pháp là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Tham mưu toàn diện cho Ban Chỉ đạo về việc tổ chức thực hiện Đề án và hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Ban Chỉ đạo đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương, thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện các hoạt động của Ban chỉ đạo, các chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo; tập hợp, đánh giá các khó khăn, thuận lợi trong tổ chức thực hiện Đề án, trong công tác giám định tư pháp; kịp thời đề xuất, báo cáo Ban Chỉ đạo.

3. Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc ban hành chính sách, chương trình, kế hoạch, giải pháp tổ chức thực hiện Đề án trong phạm vi toàn quốc.

4. Phối hợp, điều phối hoạt động giữa các thành viên Ban Chỉ đạo; đảm bảo duy trì chế độ thông tin giữa các thành viên Ban Chỉ đạo.

5. Chuẩn bị các tài liệu, dự thảo thông báo, chuẩn bị kinh phí và tổ chức các phiên họp và các hoạt động khác của Ban Chỉ đạo; đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các kết luận của Ban Chỉ đạo và định kỳ báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo;

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ Thư ký giúp việc cho Ban Chỉ đạo

1. Tổ Thư ký giúp việc cho Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ dự thảo, trao đổi, nghiên cứu các văn bản, chương trình, kế hoạch, báo cáo trong lĩnh vực giám định tư pháp trước khi báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

2. Tổ trưởng Tổ Thư ký có trách nhiệm điều phối, tổ chức các hoạt động của Tổ Thư ký, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên và chịu trách nhiệm trực tiếp trước Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả công tác của Tổ Thư ký.

3. Thành viên Tổ Thư ký có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Tham gia đầy đủ các hoạt động theo yêu cầu của Lãnh đạo Ban Chỉ đạo, Tổ trưởng Tổ Thư ký;

b) Giúp việc Lãnh đạo của Bộ, ngành mình là thành viên Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo;

c) Làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và chịu sự điều hành của Tổ trưởng Tổ Thư ký;

d) Sử dụng phương tiện của cơ quan chủ quản để thực hiện nhiệm vụ được phân công. Thủ trưởng cơ quan có thành viên tham gia Tổ Thư ký có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi, thời gian, phương tiện để thành viên Tổ Thư ký thuộc cơ quan mình thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

4. Tổ Thư ký giúp việc cho Ban Chỉ đạo họp thường kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Tổ trưởng Tổ Thư ký.

Điều 9. Mối quan hệ giữa Ban Chỉ đạo ở cấp Trung ương với Ban Chỉ đạo ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Ban Chỉ đạo ở cấp Trung ương chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra hoạt động của Ban Chỉ đạo ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo cấp tỉnh) trong việc tổ chức thực hiện Đề án tại các địa phương.

Trong trường hợp có vướng mắc, bất cập nảy sinh từ thực tiễn, Ban Chỉ đạo ở cấp tỉnh chủ động đề nghị Ban Chỉ đạo ở cấp Trung ương hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện cụ thể; đề xuất hướng xử lý các vấn đề mới phát sinh.

2. Việc kiểm tra hoạt động của Ban Chỉ đạo ở cấp tỉnh được Ban Chỉ đạo ở Trung ương thực hiện định kỳ 06 tháng, hàng năm hoặc đột xuất. Kết quả kiểm tra được báo cáo Thủ tướng Chính phủ và thông tin cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp ở cấp tỉnh.

Điều 10. Chế độ thông tin

Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định về loại thông tin được phép công khai, loại thông tin mật, không phổ biến về hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Điều 11. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ 06 tháng, một năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Lãnh đạo Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả hoạt động, báo cáo đánh giá về tình hình chỉ đạo thực hiện Đề án tại Bộ, ngành mình và địa bàn được phân công phụ trách hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Định kỳ 06 tháng, một năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có báo cáo về hoạt động của Ban Chỉ đạo gửi các thành viên Ban Chỉ đạo.

3. Định kỳ hàng Quý, Tổ Thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo có báo cáo Ban Chỉ đạo về tình hình thực hiện Đề án của các thành viên Ban Chỉ đạo, các Bộ, ngành có liên quan và các địa phương.

Điều 12. Chế độ khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Hàng năm, Ban Chỉ đạo xem xét, biểu dương, đề nghị Thủ tướng Chính phủ hoặc cơ quan có thẩm quyền khen thưởng những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tham mưu, tổ chức thực hiện Đề án.

2. Việc khen thưởng các tập thể, cá nhân được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

3. Việc xử lý các vi phạm trong hoạt động phối hợp do thành viên Ban Chỉ đạo quy định đối với cán bộ thuộc Bộ, ngành mình theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách Nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ Tư pháp - Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo.

Hàng năm, Bộ Tư pháp có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo, bảo đảm phương tiện, thiết bị làm việc cho bộ phận thường trực giúp việc cho Cơ quan thường trực. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo phải được thực hiện đúng mục đích, đúng chế độ và không sử dụng cho việc thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của Bộ Tư pháp.

2. Các chi phí liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo được thực hiện theo định mức chi theo chế độ quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo trên cơ sở sự nhất trí của đa số thành viên trong Ban Chỉ đạo và phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Căn cứ vào Quy chế này, các Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án ở cấp tỉnh ban hành Quy chế hoạt động phù hợp với tính chất, phạm vi và nhiệm vụ của mình.

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

Các thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, Tổ Thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.



PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Trương Vĩnh Trọng



**BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ
HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP
Ở CẤP TRUNG ƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ ĐỊA BÀN PHỤ TRÁCH
CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO**

(Ban hành kèm theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” ở cấp Trung ương theo Quyết định số 14/QĐ-BCĐGDTP ngày 16 tháng 3 năm 2011)

TT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Nội dung nhiệm vụ	Địa bàn phụ trách
1	Trưởng Ban Chỉ đạo - Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng	Các nhiệm vụ quy định tại khoản 1, Điều 5 của Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.	
2	Phó Trưởng Ban Chỉ đạo - Bộ trưởng Bộ Tư pháp Hà Hùng Cường và Thứ trưởng Nguyễn Đức Chính	<p>1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tư pháp quy định tại điểm 1.1, 1.2, 2.1.1, 2.1.2, 2.1.3, 2.2.1, 2.2.3, 2.2.4, 2.2.5, 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 5.1, 5.4, 6.1, 6.4, 7.1, 7.2, 7.3, phần II của Kế hoạch thực hiện Đề án.</p> <p>2. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.</p> <p>3. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo.</p> <p>4. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công.</p>	Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Thuận

TT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Nội dung nhiệm vụ	Địa bàn phụ trách
3	Lãnh đạo Bộ Y tế - Thứ trưởng Nguyễn Việt Tiến	<p>1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Y tế quy định tại điểm 1.3, 1.4, 1.5, 1.6, 2.1.1, 2.1.4, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.6, , 3.1, 3.5, 3.6, 3.7, 4.1, 4.2 phần II của Kế hoạch thực hiện Đề án.</p> <p>2. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo.</p> <p>3. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công.</p>	Bắc Ninh, Bắc Giang, Lạng Sơn, Cao Bằng
4	Lãnh đạo Bộ Công an - Thứ trưởng Phạm Quý Ngọ	<p>1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công an quy định tại điểm 1.3, 1.5, 1.6, 2.1.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.6, 3.1, 3.5, 3.6, 3.7, 4.1, 4.2, 5.1, 6.2, 6.3, phần II của Kế hoạch thực hiện Đề án.</p> <p>2. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo.</p> <p>3. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công.</p>	Thái Nguyên, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Hà Giang
5	Lãnh đạo Bộ Quốc phòng - Thứ trưởng Phan Trung Kiên	<p>1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Quốc phòng quy định tại điểm 2.1.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.6, 3.1, 3.5, 3.6, 3.7, 4.1, 4.2, 5.1, 6.2, 6.3 phần II của Kế hoạch thực hiện Đề án.</p> <p>2. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo.</p> <p>3. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công.</p>	Hòa Bình, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu
6	Lãnh đạo Bộ Tài chính - Thứ trưởng Đỗ Hoàng Anh Tuấn	<p>1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tài chính quy định tại điểm 1.3, 1.5, 1.6, 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.6, 3.1, 3.5, 3.6, 3.7, 4.2, 5.6 phần II của Kế hoạch thực hiện Đề án.</p> <p>2. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo.</p> <p>3. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công.</p>	Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình, Thái Bình
7	Lãnh đạo Bộ Xây dựng - Thứ trưởng Bùi Phạm Khánh	<p>1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Xây dựng quy định tại điểm 1.3, 1.5, 1.6, 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.6, 3.1, 3.5, 3.6, 3.7, 4.2 phần II của Kế hoạch thực hiện Đề án.</p> <p>2. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo.</p> <p>3. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công.</p>	Hưng Yên, Hải Dương, Hải Phòng, Quảng Ninh

TT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Nội dung nhiệm vụ	Địa bàn phụ trách
8	Lãnh đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – Thứ trưởng Huỳnh Vĩnh Ái	1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tại điểm 1.3, 1.5, 1.6, 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.6, 3.1, 3.5, 3.6, 3.7, 4.2 phần II của Kế hoạch thực hiện Đề án. 2. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo. 3. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công.	Thừa Thiên - Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi
9	Lãnh đạo Bộ Công thương - Thứ trưởng Lê Danh Vĩnh	1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công thương quy định tại điểm 1.3, 1.5, 1.6, 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.6, 3.1, 3.5, 3.6, 3.7, 4.2 phần II của Kế hoạch thực hiện Đề án. 2. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo. 3. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công.	Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Long An
10	Lãnh đạo Bộ Thông tin và Truyền thông - Thứ trưởng Nguyễn Thành Hưng	1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tại điểm 1.3, 1.5, 1.6, 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.6, 3.1, 3.5, 3.6, 3.7, 4.2 phần II của Kế hoạch thực hiện Đề án. 2. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo. 3. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công.	Ninh Thuận, Khánh Hòa
11	Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ - Thứ trưởng Lê Đình Tiến	1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tại điểm 1.3, 1.5, 1.6, 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.6, 3.1, 3.5, 3.6, 3.7, 4.2 phần II của Kế hoạch thực hiện Đề án. 2. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo. 3. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công.	Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau
12	Lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Thứ trưởng Nguyễn Văn Trung	1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định tại điểm 1.3, 1.5, 1.6, 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.6, 3.1, 3.5, 3.6, 3.7, 4.2 phần II của Kế hoạch thực hiện Đề án. 2. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo. 3. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công.	Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng,

TT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Nội dung nhiệm vụ	Địa bàn phụ trách
13	Lãnh đạo Bộ Nội vụ - Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng	1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Nội vụ quy định tại điểm 1.3, 1.5, 1.6, 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.6, 3.1, 3.5, 3.6, 3.7, 4.2 phần II của Kế hoạch thực hiện Đề án.	Gia Lai, Kon Tum, Bình Định, Phú Yên
		2. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo.	
		3. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công.	
14	Lãnh đạo Văn phòng Chính phủ - Phó Chủ nhiệm Kiều Đình Thọ	1. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo.	Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Yên Bái, Lào Cai
		2. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công.	
15	Lãnh đạo Văn phòng BCĐ TW về phòng chống tham nhũng - Phó Chánh Văn phòng Phạm Anh Tuấn	1. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo.	Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị
		2. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công.	
16	Lãnh đạo BCĐ cải cách tư pháp TW - Phó Trưởng Ban Nguyễn Văn Hiện	1. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo.	Hà Nội, Thanh Hóa, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu
		2. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công.	
17	Lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao - Phó Chánh án Đặng Quang Phương	1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa án nhân dân tối cao quy định tại điểm 5.1, 5.2, 5.3, 5.5, 6.2, 6.3 phần II của Kế hoạch thực hiện Đề án.	Tiền Giang, Vĩnh Long, Bến Tre, Trà Vinh
		2. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo.	
		3. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công.	

TT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Nội dung nhiệm vụ	Địa bàn phụ trách
18	Lãnh đạo Viện Kiểm sát nhân dân tối cao - Phó Viện trưởng Trần Công Phàn	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao quy định tại điểm 5.1, 5.2, 5.3, 6.2, 6.3 phần II của Kế hoạch thực hiện Đề án. 2. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo. 3. Phụ trách, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Đề án tại các địa bàn được phân công. 	Cần Thơ, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang